

Về Chữ Vạn

Trước Ngực

Tượng Phật.



Mỗi khi chúng ta có dịp đến lễ viếng chùa chiền, chiêm ngưỡng kim thân chư Phật, Bồ Tát, thường thì ngay trên bệ thờ giữa chánh điện tôn trí một pho tượng đáng Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, hoặc tam tôn tam thế Phật, bằng đủ mọi chất liệu đồng, gỗ, ciment, thạch cao... tượng ngồi hoặc đứng, dáng thế uy nghi, từ bi viên mãn, và chúng ta rất dễ dàng trông thấy một dấu ấn trước ngực kim thân Phật, được người đời gọi là dấu chữ Vạn, biểu trưng cho thụy tướng của đấng Giác ngộ. Nhưng có tượng thì chữ vạn (*) quay phía trái thuận theo chiều kim đồng hồ, còn những tượng cổ xưa tại Việt Nam (còn rất ít) hoặc tượng trong một số chùa Trung Quốc đa phần dấu chữ vạn (*) quay phía phải ngược chiều kim đồng hồ. Vấn đề này sẽ có không ít người trong chúng ta không khỏi thắc mắc, muốn hiểu rõ ràng hơn.

Thử tìm hiểu xem, vấn đề này (dấu chữ vạn nhà Phật) có liên quan gì đến phù hiệu chữ "vạn" (*) của đảng Quốc xã nước Đức thời Hít-le? Thực ra, nếu chúng ta nhận xét kỹ sẽ thấy rõ nét khác nhau của hai hình chữ "vạn" này, hình chữ "vạn" của Phật giáo hướng quay về bên phải, ngược chiều kim đồng hồ, đó là một hình vẽ có từ xa xưa, trong tư tưởng Đông phương tượng trưng cho mặt trời và lửa, biểu ý tập trung sự rực rỡ kiết tường; các nhà tạo tượng Phật Trung Quốc thế kỷ 6, 7 đem áp dụng hình "*" này trang sức trên ngực tượng đức Thích Tôn, biểu trưng cho "thụy tướng" của đức Phật, dấu hình "*" này được truyền nhập từ Ấn Độ, tiếng Phạn là "Thất lý mạt tha lạc" tức Kiết tường hải vân tướng (Svastika = kiết tường). Ngài Cư Ma La Thập thời Diêu Tần và ngài Tam Tạng Huyền Trang đời Đường đều dịch là chữ "Đức", và thời Bắc ngụy ngài Bồ Đề Lưu Chi thì dịch là chữ "vạn" hàm nghĩa là "công đức viên mãn". Như vậy dấu "*" trang sức này nó chất chứa ý niệm "tướng" hơn là "tự" (chữ), chúng ta có thể coi đó là "Kiết tường hải vân tướng" hoặc "Công đức viên mãn tướng" (một trong 32 tướng tốt của đức Phật, theo truyền thống kinh tạng), hay là tướng "*" (Đức, vạn), hình quay hướng bên phải ngược chiều kim đồng hồ, nó ứng hợp với dấu tướng "Bạch hào" giữa hai hàng mi đức Phật, chòm lông trắng (Bạch hào) này cũng cuộn tròn về phía phải, ngoài ra trong nghi thức lễ

sám của Phật giáo: nhiều Phật, nhiều pháp cũng đều hướng về phía phải nhiều hành" (theo Trung Quốc Phật tượng nghệ thuật, Nhà XB Trung Quốc Thế giới ngữ, 1993).

Mặc dầu vậy, cho tới ngày nay người ta cũng vẫn quen gọi tướng "*" là chữ "vạn", có thể thông tục này có từ năm trường thọ thứ 2 triều Võ Hậu Tắc Thiên (CN 693) đời Đường, bà chiếu chỉ khâm định dấu "*" đọc là chữ "vạn" (mười ngàn) dùng là biểu ý của "Vạn đức kiết tường", hình vẽ quay về bên phải "*" là chính, quay về bên trái "*" là sai, đến nay đã thành truyền thống? Và phải chăng chính từ hình chữ "vạn" này mà nảy sinh sự liên quan đến phù hiệu chữ "vạn" của đảng Quốc Xã Đức Hít-le? Tại sao? Theo thiển kiến đó là do ngộ nhận hình "*" này là chữ "vạn"? Vì nó cũng mường tượng với chữ "vạn" Phật giáo, cách gọi của dân một số nước có hấp thụ nền văn hóa Trung Hoa, và tại Việt Nam thời kỳ thế chiến thứ hai bùng nổ, quân Đức hoành hành tại Âu châu, lúc ấy người viết còn nhớ như in cái câu "lá cờ chữ vạn của phát xít Đức". Như vậy thời bấy giờ người ta đã đồng hóa hai chữ "vạn" như nhau, bởi không biện biệt tận tường sự khác nhau của hai chữ vạn "*" nên nảy sinh vấn đề. Ở đây người viết muốn nói đến cái sự lẫn lộn vàng thau này dẫn đến ngày nay tại Việt Nam có không ít tượng Phật với thụy tướng "*" quay phía trái.

Thật ra ở phương Tây người ta gọi đảng huy của Đức Quốc xã là chữ "thập ngoặc" (coix brisée), Đảng Quốc xã Hít-le dùng 2 chữ "S", chữ đầu của hai từ "State" (quốc gia) và "Social" (xã hội) đặt chéo nhau "*" làm đảng huy với màu đen trên nền trắng, màu của tang tóc chết chóc (theo Tây phương) và nó cũng xuất hiện từ thập niên 30, 40 của thế kỷ 20 này thôi, còn hình "*" mới đúng là chữ "vạn" (theo văn hóa Ấn Độ và Trung Hoa), thụy tướng của đấng Giác ngộ mà các nhà tạo tượng Phật Trung Quốc áp dụng trang sức trước ngực tượng kim thân Đức Phật, thông thường họ úng màu vàng kim cho biểu tượng này. Chúng ta cũng nên biết màu vàng kim là màu tôn quý của người Ấn Độ và Trung Hoa, có nghĩa là đoan trang và mang đến vinh hoa kiết tường. Biểu tượng thụy tướng đức Phật xuất hiện trong các tự viện Phật giáo trên ngàn năm nay, như vậy vấn đề đã sáng tỏ, Phật giáo đồ chúng ta nên chấn chỉnh lại sự lẫn lộn đã tạo ra một số tượng Phật không ít tại các chùa chiền ngày nay. Dấu thụy tướng trên kim thân đức Phật lẫn lộn với dấu hiệu "thập ác bất xả, tai ương nhân loại" của phát xít Đức.

Pháp Như Lý Nhược Tam

